|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Ngày soạn | Ngày dạy | 4/3/2023 |
| 6/2/2023 | Tiết | 2,3 |
| Lớp | 7C |

**Tiết: 95, 96**

**NÓI VÀ NGHE**

**Trao đổi về một vấn đề**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

**\*Năng lực cốt lõi:** Nói và nghe

Biết trao đổi gắn với các vấn đề văn học được đặt ra trong phần đọc hiểu

+ Mạnh dạn tự tin nói quan điểm của mình và lắng nghe ý kiến của bạn

+ Trao đổi một cách xây dựng, tôn trọng các ý kiến khác biệt

+ Thảo luận nhóm về một vấn đề gây tranh cãi và xác định được những điểm thống nhất và khác biệt giữa các thành viên trong nhóm để tìm cách giải quyết

**\*Năng lực chung**

Giao tiếp và hợp tác: Tích cực trao đổi với các bạn trong tổ nhóm, trong lớp để trao đổi về một vấn đề

**2. Phẩm chất**

Nhân ái: Biết tôn trọng ý kiến của bạn trong quá trình nói, nghe

**II.THIẾT BỊ VÀ HỌC LIÊU**

**1. Thiết bị**

- Máy tính, máy chiếu (Tivi)

**2. Học liệu:**

- Thiết kế bài trình chiếu về lí do yêu thích bài thơ

- Phiếu học tập

- Sách giáo khoa, sách tham khảo.

**III. TỔ CHỨC DẠY HỌC**

* + 1. **HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG/ MỞ ĐẦU**

**a. Mục tiêu:** Khơi gợi hứng thú, kiến thức nền để học sinh bước vào giờ học

**b. Nội dung:** Giáo viên nêu tình huống có vấn đề để học sinh phát biểu ý kiến về cách xử trí

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời về cách xử trí tình huống

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:** HS chia sẻ quan điểm của bản thân vê ý nghĩa biểu tượng của hình ảnh cánh buồm trong VB *Những cánh buồm*:

Hình ảnh cánh buồm trong bài thơ *Những cánh buồm* của Hoàng Trung Thông tượng trưng cho điều gì?

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS suy nghĩ cá nhân

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận.**

* HS chia sẻ nhanh suy nghĩ về một bài phút (kĩ thuật trình bày 01 phút).

**Bước 4: Kết luận, nhận định.**

**Dự kiến câu trả lời:**

HS có thể trả lời nhiều đáp án khác nhau như: Hình ảnh cánh buồm trong bài thơ *Những cánh buồm* của Hoàng Trung Thông tượng trưng cho

* Cánh buồm trong bài thơ tượng trưng cho khát vọng, ước mơ được vươn xa của người con.
* Cánh buồm trong bài thơ tượng trưng những ước mơ được chưa đạt được của người cha.
* …

**🡪GV dẫn dắt vào nội dung tiết học**: Nếu đứng trước tình huống cần trao đổi gắn với một vấn đề đặt ra trong một văn bản, trong vai người nói, người nghe chúng ta cần những kiến thức và kĩ năng gì? Tiết luyện nói- nghe hôm nay, chúng ta cùng thực hiện mục tiêu trao đổi, thảo luận về một vấn đề như thế các em nhé!

**2. HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC VÀ THỰC HÀNH**

**Hoạt động 2.1: Tìm hiểu các yêu cầu của bài nói trao đổi gắn với các vấn đề gợi ra trong phần đọc hiểu văn bản.**

**a. Mục tiêu**: HS hiểu được định nghĩa và các yêu cầu chung của bài nói nghe trình bày ý kiến về một vấn đề được gợi ra trong phần đọc hiểu văn bản.

**b. Nội dung**: HS xác định được nội dung của tiết học nói và nghe trình bày ý kiến về một vấn đề được gợi ra trong phần đọc hiểu văn bản.

**c. Sản phẩm:** Sản phẩm bài nói, dự kiến bài trình bày bằng ngôn ngữ nói, giọng điệu của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **HOẠT ĐỘNG CẶP ĐÔI CHIA SẺ:**  **Bước 1: GV giao nhiệm vụ:**  **Hoạt động cá nhân: “Góc chia sẻ”**  Hàng ngày em thường trao đổi với bạn bè những vấn đề gì?  (+ Hiện tượng của đời sống xã hội  + Một vấn đề văn học)  HS đọc trước mục định hướng ở nhà, sau đó ghi lại những nội dung cần thắc mắc để trao đổi:  *- Bài nói trình bày ý kiến về một vấn đề được gợi ra trong phần đọc hiểu văn bản cần chú ý những yêu cầu nào?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ:**  + Tổ chức chia sẻ cặp đôi trả lời các câu hỏi (dựa vào phần định hướng trong SGK)  + GV quan sát, khuyến khích  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  + Đại diện một số cặp đôi phát biểu.  + Các HS còn lại lắng nghe, nhận xét, bổ sung nếu cần.  **Bước 4: Đánh giá, chuẩn kiến thức.** | **1. Định hướng**  Để trình bày ý kiến về một vấn đề được gợi ra trong phần đọc hiểu văn bản, các em cần:  - Lựa chọn vấn đề cần trao đổi (đặc điểm nội dung, nghệ thuật của một bài thơ).  - Xác định ý kiến khác nhau về một vấn đề cần trao đổi.  - Chuẩn bị lí lẽ, dẫn chứng để làm sáng rõ ý kiến của mình.  - Khi trao đổi cần tôn trọng các ý kiến khác biệt. |

**Hoạt động 2.2: Thực hành**

***Đề bài***: Sau khi học xong bài thơ “*Những cánh buồm”* (Hoàng Trung Thông), có bạn cho rằng: Hình ảnh *c*ánh buồm trong bài thơ tượng trưng cho khát vọng, ước mơ được vươn xa của người con. Lại có bạn cho rằng: Hình ảnh cánh buồm tượng trưng những ước mơ được chưa đạt được của người cha. Ý kiến của em như thế nào?

**a. Mục tiêu:** HS nhận biết được yêu cầu mục đích của bài nói, có kĩ năng, tự tin trình bày sản phẩm trước tập thể lớp.

**b. Nội dung:** HS trình bày sản phẩm sau khi đã viết xong.

**c. Sản phẩm:** Sản phẩm bài viết, dự kiến bài trình bày bằng ngôn ngữ nói, giọng điệu của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**PHIẾU HỌC TẬP 01: Phiếu tìm ý**

|  |  |
| --- | --- |
| **Định hướng** | **Dự kiến** |
| *- Các ý kiến nêu trong bài có gì giống nhau và khác nhau?* | ……………………………………………………  …………………………………………………… |
| *- Mỗi ý kiến có điểm gì hợp lí và chưa hợp lí.* | ……………………………………………………  ……………………………………………………  …………………………………………………… |
| *- Ý kiến của em như thế nào?* | ……………………………………………………  …………………………………………………… |
| *- Vì sao em hiểu như thế?* | ……………………………………………………  …………………………………………………… |

|  |  |
| --- | --- |
| **Bước 1: GV giao nhiệm vụ**:  **- GV giao nhiệm vụ**  **\*Bước 1: Chuẩn bị**  ? **Trước khi nói, hãy trả lời các câu hỏi sau**:  - Bài nói nhằm mục đích gì?  - Người nghe là ai?  - Em chọn không gian nào để thực hiện bài nói (trình bày?  - Em dự định trình bày trong bao nhiêu phút?  *\*****Bước* 2: Tìm ý, lập dàn ý cho bài nói**  **Hoàn thành Phiếu học tập 01:Tìm ý bằng cách trả lời các câu hỏi:**  **? Hãy lập tìm ý, dàn ý cho bài nói của mình?**  - Dựa vào dàn ý bài viết, HS bổ sung, chỉnh sửa dàn ý cho bài nói (nếu cần thiết).  - Lập dàn ý cho bài nói.  - Có thể sử dụng thêm tranh ảnh, đạo cụ…để bài nói thêm sinh động và hấp dẫn hơn.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ:**  + Tổ chức chia sẻ cặp đôi theo câu hỏi (dựa vào phần định hướng trong SGK)  + GV quan sát, khuyến khích  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  + Đại diện một số cặp đôi phát biểu.  + Các HS còn lại lắng nghe, nhận xét, bổ sung nếu cần.  **Bước 4: Đánh giá, chuẩn kiến thức** | **2. Thực hành**  **a. Chuẩn bị nội dung nói**  **-** Xác định đề tài, người nghe, mục đích, không gian và thời gian nói (trình bày).  + Vấn đề cần trình bày: trao đổi về những ý kiến khác nhau về ý nghĩa biểu tượng của hình ảnh cánh buồm bài thơ “*Những cánh buồm”* (Hoàng Trung Thông)  *+ Người nghe: các bạn trong lớp, cô/thầy giáo.*  *+ Không gian: lớp học*  *+ Thời gian: trình bày ý kiến trong khoảng 05 phút*  - Bổ sung các từ, câu dẫn dắt, chào hỏi, kết nối các phần.  - Xác định giọng kể, ngữ điệu, điệu bộ, nét mặt,… cho phù hợp với phần trình bày bài nói.  - Bổ sung tranh ảnh, video,.. (nếu cần):  **b. Tìm ý, lập dàn ý**  **\* Tìm ý:**  **Các ý cần phải nói và sắp xếp theo trình tự phù hợp:**  *Các ý kiến nêu trong bài có giống nhau và khác nhau:*  - Điểm giống nhau của hai ý kiến đó là đều nói rằng hình ảnh cánh buồm dùng để chỉ ước mơ.  + Khác nhau:  + + ý kiến thứ nhất cho rằng hình ảnh cánh buồm tượng trưng cho khát vọng vươn xa của người con.  + + ý kiến này khẳng định hình ảnh cánh buồm tượng trưng cho những ước mơ chưa đạt được của người cha.  *- Nhận xét về hai ý kiến: Mỗi ý kiến có điểm hợp lí:*  *+ Với con,cánh buồm tượng trưng cho ước mơ đi xa, khám phá những nơi co chưa từng đi.* Điều đó được thể hiện rất rõ qua những lời nói, hành động của cậu bé trong bài:  “Con lại trỏ cánh buồm xa nói khẽ:  Cha mượn cho con buồm trắng nhé,  Để con đi…”  *+ Với người cha,* cánh buồm cũng tượng trưng cho ước mơ mà cha chưa thể thực hiện được. Điều đó được thể hiện rõ ràng qua hai câu thơ:  “Lời của con hay tiếng sóng thầm thì  Hay tiếng lòng cha từ một thời xa thẳm”  - *Ý kiến của em:* hai ý kiến trên đều đúng và có thể bổ sung cho nhau để hợp thành một ý hoàn chỉnh.  Vì cả hai ý kiến nói lên ý nghĩa của hình ảnh cánh buồm trong bài thơ *Những cánh buồm* của Hoàng Trung Thông.  \* **Lập dàn ý:**  **- Mở đầu**:  + Lời chào hỏi mở đầu.  + Nêu vấn đề cần bàn luận: (Có hai ý kiến khác nhau về hình ảnh cánh buồm trong bài thơ *Những cánh buồm* của hoàng Trung Thông).  - **Thân bài**: Lần lượt trình bày ý kiến theo một trình tự nhất định để làm sáng tỏ vấn đề đã nêu ở mở bài. Kết hợp với đạo cụ, ngôn ngữ cơ thể khi trình bày bài nói.  Nêu và phân tích các ý kiến khác nhau, từ đó, phát biểu ý kiến của em:  Chẳng hạn:  + Nêu điểm giống nhau và khác nhau của hai ý kiến.  + Nêu và giải thích những diểm hợp lí và chưa hợp lí của mỗi ý kiến.  + Ý kiến của em: có thể tán thành một trong hai ý kiến hoặc không tán thành với cả hai ý kiến và đưa ra ý kiến khác.  - **Kết thúc:**  + Khẳng định lại ý kiến của em và những điểm hợp lí của hai ý kiến đã nêu. |
| **\*Bước 3: Nói và nghe**  **Bước 1: GV giao nhiệm vụ**: Gọi một số HS trình bày bài nói trước lớp. Còn những HS khác lắng nghe, quan sát, theo dõi và điền vào phiếu đánh giá bài nói cho bạn  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ:**  + HS trình bày sản phẩm trước nhóm, các em khác nghe, góp ý bằng phiếu học tập.  + GV quan sát, khuyến khích  **Bước 3: HS báo cáo kết quả và thảo luận**  **Bước 4: GV nhận xét việc thực hiện nhiệm vụ.**  Em hãy tự tập luyện bằng cách:  - Đứng trước gương để tập trình bày bài nói.  - Tự điều chỉnh giọng điệu, ngữ điệu, nét mặt…. cho phù hợp để tạo sức hấp dẫn cho bài nói**.**  - Em có thể rủ nhóm cùng tập luyện hoặc nhờ bố mẹ quay lại video bài tập luyện của mình để xem lại, tự điều chỉnh hoặc gửi video cho các bạn trong nhóm để cùng góp ý cho nhau. | **c. Nói và nghe**  + Để trình bày tốt, em hãy luyện tập trước ( trình bày một mình hoặc trước bạn bè, người thân)  + Cách nói: tự nhiên, gần gũi, chia sẻ, giãi bày.  \* **Bảng tự kiểm tra bài nói:**   |  |  | | --- | --- | | **Nội dung kiểm tra** | **Đạt/**  **chưa đạt** | | - Nêu ý kiến của mình trước tổ/ nhóm/ lớp… |  | | - Trình bày bằng lời nói, tránh viết thành văn để đọc, sử dụng cử chỉ, điệu bộ và các phương tiện hỗ trợ phù hợp. |  | | - Chú ý điều chỉnh giọng điệu, cách trình bày; quan sát thái độ, lắng nghe ý kiến phản hồi của người nghe |  | | Trả lời câu hỏi của người nghe |  | |
| **Bước 4: Kiểm tra, chỉnh sửa.**  **Bước 1: GV giao nhiệm vụ**:  - Khi GV gọi một số HS trình bày bài nói trước lớp. Còn những HS khác lắng nghe, quan sát, theo dõi và điền vào phiếu đánh giá bài nói cho bạn.  - HS nói cần kiểm tra lại quá trình nói của mình đã phù hợp chưa (đối chiếu với yêu cầu của người nói để chỉnh sửa)   * HS tiếp nhận nhiệm vụ.   **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ được phân công**  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  **Bước 4: GV nhận xét việc thực hiện nhiệm vụ.** | **d. Kiểm tra, chỉnh sửa.**  \* **Bảng tự kiểm tra kĩ năng nghe:**   |  |  | | --- | --- | | Người nói | Người nghe | | - Đối chiếu với dàn ý để xem xét nội dung ý kiến đã trình bày, cách dẫn dắt, lí lẽ và bằng chứng.  - Rút kinh nghiệm về cách phát biểu và hiệu quả sử dụng các phương tiện hỗ trợ.  - Xem xét lại nội dung, cách thức trả lời câu hỏi và ý kiến trao đổi với bạn. | - Hiểu đúng và tóm tắt được các thông tin từ người nói bằng văn bản.  - Tập trung ý kiến theo dõi người nói; thể hiện sự mạnh dạn, cầu thị và thái độ hòa nhã, lịch sự khi trao đổi với người nói. | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **PHIẾU ĐÁNH GIÁ BÀI NÓI THEO TIÊU CHÍ** | | | |
| **NHÓM............................** | | | |
| **TIÊU CHÍ** | **Chưa đạt**  **(0 điểm)** | **Đạt**  **(1 điểm)** | **Tốt**  **(2 điểm)** |
| 1. Giới thiệu được vấn đề | Chưa có vấn đề để nói | Có giới thiệu vấn đề nhưng chưa rõ ràng quan điểm | Dẫn dắt và giới thiệu vấn đề nghị luận về vấn đề |
| 2. Làm sáng tỏ ý kiến (điểm giống, điểm khác nhau giữa các ý kiến, quan điểm của mình trước những ý kiến khác nhau | Có ít lí lẽ, không có bằng chứng để thuyết phục người nghe | Có lí lẽ, bằng chứng để người nghe hiểu được nội dung vấn đề nhưng chưa hấp dẫn. | Lí lẽ sâu sắc, bằng chứng cụ thể phong phú, hấp dẫn, thuyết phục. |
| 3. Nói to, rõ ràng, truyền cảm, chủ động thuyết trình | Nói nhỏ, khó nghe, nói lặp lại ngập ngừng nhiều lần, phụ thuộc văn bản chuẩn bị sẵn | Nói to, nhưng đôi chỗ lặp lại hoặc ngập ngừng một vài câu, chủ động thuyết trình | Nói to, truyền cảm hầu như không lặp lại hay ngập ngừng; chủ động thuyết trình |
| 4. Sử dụng yếu tố phi ngôn ngữ (điệu bộ, cử chỉ, nét mặt, ánh mắt,..) phù hợp | Điệu bộ thiếu tự tin, mắt chưa nhìn vào người nghe, nét mặt chưa biểu cảm hoặc biểu cảm không phù hợp. | Điệu bộ tự tin, mắt chưa nhìn vào người nghe, biểu cảm phù hợp với nội dung vấn đề | Điệu bộ tự tin, mắt nhìn vào người nghe, nét mặt sinh động. |
| 5. Mở đầu và kết thúc hợp lí | Không chào hỏi và/ hoặc không có lời kết thúc bài nói. | Chào hỏi và có lời kết thúc bài nói. | Chào hỏi có lời kết thúc bài nói ấn tượng. |
| **Tổng: ................/10 điểm** | | | |

**Bài nói tham khảo:**

Bài tham khảo

|  |
| --- |
| **\* Chào hỏi, giới thiệu vấn đề bài nói:**  Xin chào Cô và các bạn. Tôi tên là......................, học lớp......., trường.................  **\*Dẫn dắt và nêu ý kiến của mình:** Hình ảnh cánh buồm trong bài thơ *Những cánh buồm* của Hoàng Trung Thông là hình ảnh mang tính biểu tượng để lại nhiều suy tư trong tâm tưởng người đọc. Có hai ý kiến khác nhau khi đi lý giải về hình ảnh này. Có bạn cho rằng: Hình ảnh cánh buồm trong bài thơ tượng trưng cho khát vọng vươn xa của người con. Lại có ý kiến khác: Hình ảnh cánh buồm tượng trưng cho những ước mơ chưa đạt được của người cha.  Điểm giống nhau của hai ý kiến đó là đều nói rằng hình ảnh cánh buồm dùng để chỉ ước mơ. Có điều, nếu ý kiến thứ nhất cho rằng hình ảnh cánh buồm tượng trưng cho khát vọng vươn xa của người con thì luồng ý kiến thứ hai lại suy tư khác. Cụ thể, ý kiến này khẳng định hình ảnh cánh buồm tượng trưng cho những ước mơ chưa đạt được của người cha.  Đối với ý kiến thứ nhất, người nói rất có lý khi cho rằng hình ảnh cánh buồm tượng trưng cho khát vọng người con. Điều đó được thể hiện rất rõ qua những lời nói, hành động của cậu bé trong bài:  *“Con lại trỏ cánh buồm xa nói khẽ:*  *Cha mượn cho con buồm trắng nhé*  *Để con đi…”*  Cậu dùng hành động kết hợp với lời nói nhỏ nhẹ như sợ cảnh vật giật mình, làm phá tan không gian thanh bình. Lời đề nghị rất ngây ngô, cậu muốn mượn “buồm trắng” để thỏa mong ước khám phá thế giới bao la rộng lớn ngoài kia. Như vậy, cánh buồm ở đây chính là phương tiện, là cánh cửa mở ra những hoài bão lớn lao của đứa con nhỏ.  Tuy nhiên, nói như vậy không có nghĩa là luồng ý kiến thứ hai hoàn toàn không có căn cứ. Cánh buồm cũng thể hiện những ước mơ xưa cũ của người cha. Điều đó được thể hiện rõ ràng qua hai câu thơ:  *“Lời của con hay tiếng sóng thầm thì*  *Hay tiếng lòng cha từ một thời xa thẳm”*  Lời nói gián tiếp và câu hỏi tu từ thể hiện sự không chắc chắn nơi người cha, rằng câu nói vừa rồi là của con, của sóng hay của chính lòng mình. Cánh buồm kiêu hãnh ngoài biển khơi thể hiện khao khát được đi xa để khám phá, hay cũng chính là nơi chất chứa hình cha thuở trước. Như vậy, người cha đã thấy mình trong chính ước mơ của con nhỏ  \***Kết thúc bài nói** *(Giọng lắng lại, nhẹ nhàng)*  Để chốt lại vấn đề, tôi xin khẳng định lại một lần nữa quan điểm của mình:  Như vậy, hai ý kiến trên đều đúng và có thể bổ sung cho nhau để hợp thành một ý hoàn chỉnh, nói lên ý nghĩa của hình ảnh cánh buồm trong bài thơ *Những cánh buồm* của Hoàng Trung Thông.Cảm ơn thầy cô và các bạn đã lắng nghe. Rất mong nhận được sự chia sẻ và đóng góp của mọi người. |

**D. HOẠT ĐỘNG TỰ ĐÁNH GIÁ BÀI 7**

**1. Mục tiêu:**

Vận dụng năng lực đọc, viết đã được hình thành trong bài học 7 để tự đánh giá, thực hành qua việc thực hành đọc hiểu văn bản “*Rồi ngày mai con đi*” (Lò Cao Nhum)

**2. Nội dung:** Học sinh làm việc cá nhân

**3. Sản phẩm:** Câu trả lời, sản phẩm học tập

**4. Tổ chức hoạt động**

Học sinh tự thực hành ở nhà nhiệm vụ học tập theo yêu cầu SGK về bài “*Rồi ngày mai con đi*” (Lò Cao Nhum)

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV yêu cầu HS tự thực hành đánh giá bài “*Rồi ngày mai con đi*” (Lò Cao Nhum) theo yêu cầu SGK.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS thực hiện cá nhân ở nhà

**Bước 3: Báo cáo,thảo luận**

HS gửi kết quả bài làm cho GV qua Zalo, gmail...

**Bước 4: Đánh giá, kết luận**

GV đánh giá, góp ý

HS tự đánh giá năng lực đọc hiểu của bản thân theo đáp án.

**I. Trắc nghiệm**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** |
| **ĐA** | **D** | **D** | **A** | **B** | **C** | **C** | **A** | **C** |

**Câu 9:**

*Trình bày cảm nhận về nội dung hai câu thơ:*

*Đi như suối chảy về với biển*

*Chớ quên mạch đá cội nguồn*

**Câu 10: Đoạn văn trình bày suy nghĩ của em sau khi đọc bài thơ “Rồi ngày mai con đi”.**

**HƯỚNG DẪN TỰ HỌC BÀI 7**

- Học sinh hoàn thành việc tự đánh giá

- Ghi lại lưu lại một số thông tin mà em cho là hữu ích để hiểu hơn về các tác giả, tác phẩm em đã học ở Bài 7 từ nhiều nguồn khác nhau (Internet, sách báo…)

- Đọc thêm một số bài thơ có cùng đề tài hoặc chủ đề vơi các bài thơ đã học ở Bài 7. Với mỗi bài thơ hãy ghi lại ngắn gọn điều mà em thích hoặc ấn tượng nhất.

- Chuẩn bị bài học mới: Tìm hiểu tri thức ngữ văn cho Bài 8, chuẩn bị câu hỏi đọc hiểu văn bản “*Tinh thần yêu nước của nhân dân ta*”- Hồ Chí Minh.